

Số: /TB-KSBT

Thái Nguyên, ngày tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc điều chỉnh mã số thuế của
Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên trên hoá đơn điện tử

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên thuộc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thuộc Sở Y tế Bắc Kạn và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-SYT ngày 01/7/2025 của Sở Y tế Thái Nguyên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên thuộc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký thuế của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật do Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên cấp ngày cấp 10/07/2025.

Để đảm bảo hoạt động cung cấp dịch vụ y tế không bị gián đoạn trong thời gian tiến hành thủ tục thay đổi mã số thuế khi thực hiện hợp nhất Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Kạn, từ ngày 01 đến ngày 03/7/2025 đơn vị đã xuất hoá đơn cho khách hàng là bệnh nhân đến tiêm phòng vắc xin tại đơn vị bằng mã số thuế của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên (cũ).

(Có danh sách đính kèm chi tiết).

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên thông báo về việc thay đổi điều chỉnh thông tin về mã số thuế trên hoá đơn điện tử đã xuất cho 97 khách hàng như sau:

Nội dung	Thông tin cũ đã ghi trên hóa đơn	Điều chỉnh thông tin mới trên hóa đơn
Mã số thuế	4601355861	4601642295

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Nguyên rất mong nhận được sự thông cảm, hợp tác từ quý vị khách hàng./.

Nơi nhận:

- Website Trung tâm;
- Lưu: VT, TC-KT (N.T.Q.Liên).

GIÁM ĐỐC

Hoàng Anh

**DANH SÁCH HOÁ ĐƠN ĐIỆN TỬ CÓ ĐIỀU CHỈNH MÃ SỐ THUẾ CỦA
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH THÁI NGUYÊN**

(Kèm theo Thông báo số TB/-KSBT ngày tháng 8 năm 2025)

STT	Số hoá đơn điện tử	Ngày, tháng xuất hoá đơn	Họ và tên khách hàng	Địa chỉ	Số tiền
1	7093	01/7	Vi Thị Hằng	xóm trụ sở, Xã Tân Thành, Tỉnh Thái Nguyên	180.369
2	7094	01/7	Lưu Văn Tươi	xóm liên hồng 6, Xã Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
3	7095	01/7	Hà Công Hoàng	Xóm Gò Móc, Phường Quyết Thắng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
4	7096	01/7	Hoàng Thiên Ân	xóm làng giếng, Xã Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
5	7097	01/7	Phạm Thị Lý	tổ 9, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
6	7098	01/7	Nguyễn Thái Bảo Châu	Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	1.581.578
7	7099	01/7	Phùng Văn Chương	Xóm Mỹ Lập, Xã Nam Hòa, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
8	7100	01/7	Hà Văn Bộ	Xóm Tân Mỹ 1, Phường Bách Quang, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
9	7101	01/7	Trịnh Xuân Phương	tổ 8, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
10	7102	01/7	Nguyễn Thị Toàn	xóm hướng trung, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
11	7103	01/7	Ngô Thị Liên	tổ 9, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
12	7104	01/7	Nguyễn Thị Hợi	Tổ 6, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
13	7105	01/7	Nguyễn Văn Thắng	xóm thâm, Xã Tràng Xá, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
14	7106	01/7	Lý Bảo Duy	xóm phú thọ, Xã Vô Tranh, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
15	7107	01/7	Nguyễn Văn Giang	tổ 10, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
16	7108	01/7	Dương Văn Hùng	Phường Bắc Kạn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
17	7109	01/7	Trịnh Văn Sơn	xóm tân thái, Xã Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
18	7110	01/7	Triệu Linh Giang	Xóm Đồng Nhất, Xã Dân Tiến, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
19	7111	01/7	Nguyễn Gia An	Tổ 11, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
20	7112	01/7	Lý Thảo Diệu	Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	873.852

21	7113	01/7	Lý Thảo My	Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	821.332
22	7114	01/7	Trần Duy Nghĩa	tổ 2, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
23	7115	01/7	Trần Đức Anh	tổ 7, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
24	7116	01/7	Nguyễn Hoàng Tùng	Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	838.199
25	7117	01/7	Nguyễn Tùng Dương	xóm tân áp 1, Phường Phúc Thuận, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
26	7118	01/7	Vũ Hoàng Anh	tổ 10, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
27	7119	01/7	Trịnh Tuấn Anh	Xóm 13, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
28	7120	01/7	Lục Văn Hùng	Xã Trại Cau, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
29	7121	01/7	Hoàng Văn Cao	tổ 4, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
30	7122	01/7	Nguyễn Anh Tâm	Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	426.321
31	7123	01/7	Nguyễn Ngọc Đạt	tổ 4, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
32	7124	01/7	Nguyễn Thị Vân	xóm Tân Lập, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
33	7125	01/7	Phạm Thu Hắng	Xã Yên Lập, Tỉnh Phú Thọ	1.524.696
34	7126	01/7	Nguyễn Huyền Ngọc	xóm mỏ, Phường Quyết Thắng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
35	7127	01/7	Phùng Thị Quỳnh Như	tổ 18, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
36	7128	02/7	Nông Thiện Hảo	Tổ 1, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
37	7129	02/7	Phạm Văn Bình	Xóm Ao Rôm, Xã Văn Hán, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
38	7130	02/7	Nguyễn Trung Thục	Tổ 3, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
39	7131	02/7	Nguyễn Quang Hải	Tổ 3, Xã Tân Thành, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
40	7132	02/7	Lưu Thị Hải	Tổ 10, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
41	7133	02/7	Lê Đức Thịnh	Xóm 8, Xã Phú Lạc, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
42	7134	02/7	Lê Đăng Khoa	Xóm 8, Xã Phú Lạc, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
43	7135	02/7	Dương Thị Hải Vân	Xóm Phúc Lộc, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
44	7136	02/7	Phạm Quang Huy	Tổ 16, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
45	7137	02/7	Hứa Thị Hình	Trung Thành, Phường Quyết Thắng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
46	7138	02/7	Bùi Quang Hiu	Xóm Na Ri, Xã Tân Khánh,	165.438

				Tỉnh Thái Nguyên	
47	7139	02/7	Tạ Thị Thắm	Tổ 4, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
48	7140	02/7	Nguyễn Thị Hiền	Xã Vô Tranh, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
49	7141	02/7	Phạm Ngọc Khánh Linh	Tổ 3, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
50	7142	02/7	Phạm Trung Kiên	Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	873.852
51	7143	02/7	Trần Thị Giáp	Tổ 10, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
52	7144	02/7	Nguyễn Văn Tuyết	Xóm 11, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
53	7145	02/7	Đoàn Thị Hường	xóm hiên bình, Xã La Hiên, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
54	7146	02/7	Nguyễn Thị Tài	tổ 2, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
55	7147	02/7	Trần Thị Thu Ngân	Xã An Khánh, Thành phố Hải Phòng	474.599
56	7148	02/7	Nguyễn Đức Hải Đăng	tổ 12, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
57	7149	02/7	Luân Văn Trình	xóm la đàn, Xã Văn Hán, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
58	7150	02/7	Âu Dương Phong	TDP Cầu Đà, Xã Trại Cau, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
59	7151	02/7	Lương Văn Chung	xóm cao trắng, Xã Đại Phúc, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
60	7152	02/7	Đặng Gia Bảo	Xóm Cao Sơn 1, Phường Quan Triều, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
61	7153	02/7	Đinh Thị Quyên	xóm nà lạng, Xã Văn Lang, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
62	7154	02/7	Nguyễn Thị Lợi	xóm 2, Phường Quyết Thắng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
63	7155	02/7	Nguyễn Diệu Quyên	xóm thác vạt, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
64	7156	03/7	Nguyễn Mai Phúc	Tổ 7, Xã Trại Cau, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
65	7157	03/7	Nguyễn Anh Vũ	TDP 3, Xã Đông Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
66	7158	03/7	Đặng Thị Thanh	Tổ 5, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
67	7159	03/7	Trần Thị Huyền	Làng Cầm, Xã Phượng Tiến, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
68	7160	03/7	Chu Văn Chí	Thôn Kha Hạ, Xã Chiến Thắng, Tỉnh Lạng Sơn	165.438
69	7161	03/7	Dương Nhật Vân	Tổ 2, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
70	7162	03/7	Đặng Tiến Trung	tổ 10, Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
71	7163	03/7	Nguyễn Tuấn Kiệt	Phường Quyết Thắng, Tỉnh Thái Nguyên	1.712.051

72	7164	03/7	Địch Thị Quỳnh	Xóm Nà Diều, Xã Dân Tiến, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
73	7165	03/7	Bé Văn Thắng	Xóm Minh Tiến, Xã Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
74	7166	03/7	Nguyễn Thị Kim Oanh	tổ 7, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
75	7167	03/7	Bùi Thanh Phương	Tổ 6, Phường Gia Sàng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
76	7168	03/7	Triệu Thị Lưu	Xóm Tân Sơn, Xã Văn Lãng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
77	7169	03/7	Nguyễn Bảo Ngọc	xóm gốc vôi, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
78	7170	03/7	Nguyễn Hữu Giăng	Tổ 1 (tân lập), Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
79	7171	03/7	Đoàn Minh Hoàng	Xóm 13 (cù vên), Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
80	7172	03/7	Dương An Nhiên	Xã Trại Cau, Tỉnh Thái Nguyên	873.852
81	7173	03/7	Nông Thị Cảnh	Xóm Tân Tiến, Xã An Khánh, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
82	7174	03/7	Lý Hữu Toàn	TDP Tân Thành 2, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
83	7175	03/7	Hoàng Minh Hiếu	mỏ trì, Xã La Hiên, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
84	7176	03/7	Nguyễn Thị Thu Thảo	Tổ 6, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
85	7177	03/7	Giàng Ánh Vân	Xã Lâm Bình, Tỉnh Tuyên Quang	69.993
86	7178	03/7	Lê Trần Minh Khôi	Xã Nam Hòa, Tỉnh Thái Nguyên	162.256,5
87	7179	03/7	Phạm Thị Chiến	tổ 1 (tân lập), Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
88	7180	03/7	Ngô Võ Việt Thành	tổ 4, Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
89	7181	03/7	Ma Văn Linh	Xóm Tân Vàng (Linh Thông), Xã Lam Vỹ, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
90	7182	03/7	Dương Quỳnh Ngân	Cây Xanh, Phường Quyết Thắng, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
91	7183	03/7	Dương Thị Loan	Tổ 12 (trung thành), Phường Tích Lương, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
92	7184	03/7	Phạm Hồng Thành	Phường Phan Đình Phùng, Tỉnh Thái Nguyên	29.333,43
93	7185	03/7	Phạm Văn Hà	xóm Hùng Vương, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
94	7186	03/7	Đỗ Thị Nghệ	xóm Hùng Vương, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438
95	7187	03/7	Hoàng Văn Thọ	Na Chặng, Xã Tân Khánh,	165.438

				Tỉnh Thái Nguyên	
96	7188	03/7	Nguyễn Văn Quang	Xóm Bình Giang, Xã Lục Sơn, Tỉnh Bắc Ninh	165.438
97	7189	03/7	Phạm Văn Hồng	xóm Hùng Vương, Phường Linh Sơn, Tỉnh Thái Nguyên	165.438